

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do Hạnh phúc**

Số: **526** /UBND- TNMT

Bỉm Sơn, ngày 26 tháng 3 năm 2018

V/v tham gia ý kiến về Dự thảo “Quy định trách nhiệm và hình thức xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn”.

Kính gửi:

- Chủ tịch UBND các xã, phường;
- Trưởng các phòng ban, đơn vị.

UBND thị xã Bỉm Sơn dự thảo “Quy định trách nhiệm và hình thức xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý nhà nước về trật tự đô thị, đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn”.

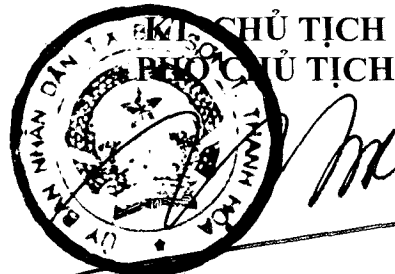
Để có cơ sở xem xét ban hành thực hiện, UBND thị xã Bỉm Sơn đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường và Trưởng các phòng ban, đơn vị nghiên cứu về dự thảo và tham gia ý kiến bằng văn bản gửi về UBND thị xã (qua phòng Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp) trước ngày 30/3/2018. Sau thời gian trên nếu Chủ tịch UBND các xã, phường và Trưởng các phòng ban, đơn vị nào không có ý kiến tham gia thì xem như đồng ý với dự thảo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND thị xã.

(Có Dự thảo Quy định kèm theo công văn này).

UBND thị xã Bỉm Sơn đề nghị Chủ tịch UBND các xã, phường và Trưởng các phòng ban, đơn vị tham gia ý kiến. /s. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Chủ tịch UBND TX (b/c);
- Lưu: VT, TN&MT.



Tông Thanh Bình

Số: /QB-UBND

Bỉm Sơn, ngày tháng năm 2018

(Đỗ Thảo)

QUYẾT ĐỊNH

Về Ban hành Quy định trách nhiệm và hình thức xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý Nhà nước về trật tự đô thị; đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật bảo vệ Môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014.

Căn cứ luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008.

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành việc xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị;

Căn cứ Nghị định 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý xây dựng nhà và công sở;

Căn cứ Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 11/10/2014 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính Phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực khai thác, sử dụng tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là quy định về trách nhiệm và hình thức xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý Nhà nước về trật tự đô thị; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày....tháng năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thị xã, Trưởng các phòng; Quản lý đô thị, Tài nguyên & Môi trường; Đội Kiểm tra quy tắc đô thị Thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Hùng

QUY ĐỊNH

Trách nhiệm và hình thức xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý Nhà nước về đất đai, xây dựng trật tự đô thị; tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn,
(Ban hành kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND,
ngày /01/2018 của UBND thị xã Bỉm Sơn)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về trách nhiệm và hình thức xử lý trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân trong công tác quản lý Nhà nước về trật tự đô thị; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường (gọi tắt là Tài nguyên và Môi Trường) trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường.
2. Phòng Quản lý đô thị.
3. Đội kiểm tra quy tắc đô thị Thị xã.
4. UBND các xã, phường

Điều 3. Các hành vi vi phạm về đất đai:

1. Sử dụng đất không đúng mục đích đã được Nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất và đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng đất không đúng mục đích mà tiếp tục vi phạm;
2. Người sử dụng đất cố ý hủy hoại đất;
3. Đất được giao, cho thuê không đúng đối tượng hoặc không đúng thẩm quyền;
4. Đất không được chuyển nhượng, tặng cho theo quy định của Luật này mà nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho;
5. Đất được Nhà nước giao để quản lý mà để bị lấn, chiếm;
6. Đất không được chuyển quyền sử dụng đất theo quy định của Luật này mà người sử dụng đất do thiếu trách nhiệm để bị lấn, chiếm;

7. Người sử dụng đất không thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà không chấp hành;

8. Đất trồng cây hàng năm không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục; đất trồng cây lâu năm không được sử dụng trong thời hạn 18 tháng liên tục; đất trồng rừng không được sử dụng trong thời hạn 24 tháng liên tục;

9. Đất được Nhà nước giao, cho thuê để thực hiện dự án đầu tư mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng thì chủ đầu tư được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà chủ đầu tư vẫn chưa đưa đất vào sử dụng thì Nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất, trừ trường hợp do bất khả kháng.

Điều 4. Các hành vi vi phạm về khai thác nước và khoáng sản:

***Các hành vi vi phạm về khai thác nước:**

- Vi phạm các quy định về điều kiện năng lực thực hiện đề án, dự án điều tra cơ bản, tư vấn lập quy hoạch tài nguyên nước
- Vi phạm các quy định về điều kiện năng lực lập đề án, báo cáo trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tài nguyên nước
- Vi phạm các quy định về quan trắc, giám sát tài nguyên nước trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước
- Vi phạm các quy định về quan trắc, giám sát tài nguyên nước trong quá trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước
- Vi phạm quy định của giấy phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước
- Vi phạm quy định về hành nghề khoan nước dưới đất
- Vi phạm quy định về chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước, sửa chữa làm sai lệch nội dung giấy phép về tài nguyên nước
- Vi phạm quy định về chế độ quan trắc, dự báo và cung cấp thông tin, số liệu theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa
- Vi phạm quy định về bảo đảm mực nước trước lũ trong điều kiện thời tiết bình thường theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa

-Vi phạm quy định trong quá trình vận hành cắt, giảm lũ cho hạ du theo quy định của quy trình vận hành Liên hồ chứa

- Vi phạm quy định về vận hành hạ mực nước hồ để đón lũ và đưa mực nước hồ về mực nước cao nhất trước lũ theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa

- Vi phạm quy định về bảo đảm lưu lượng nước sau công trình trong mùa cạn hàng năm theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa

- Vi phạm quy định về không bảo đảm mực nước tối thiểu của hồ chứa trong mùa cạn theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa

- Vi phạm quy định không đảm bảo về thời gian xả nước hàng ngày trong mùa cạn theo quy định của quy trình vận hành liên hồ chứa

- Hành vi xả nước thải vào nguồn nước không có giấy phép theo quy định của pháp luật

- Vi phạm quy định của giấy phép xả nước thải vào nguồn nước

- Vi phạm các quy định về bảo vệ nguồn nước

- Vi phạm các quy định về phòng, chống ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt nguồn nước

- Vi phạm các quy định về ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước

- Vi phạm các quy định về bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy, phòng, chống sạt, lở bờ, bãi sông

- Vi phạm các quy định về hành lang bảo vệ nguồn nước

- Vi phạm quy định về phòng, chống xâm nhập mặn

- Vi phạm quy định về phòng, chống sạt, lún đất

- Vi phạm các quy định khác về quản lý tài nguyên nước

***Các hành vi vi phạm về khoáng sản:**

- Lợi dụng hoạt động khoáng sản xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Lợi dụng thăm dò để khai thác khoáng sản.

- Thực hiện điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, hoạt động khoáng sản khi chưa được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép.

- Cản trở trái pháp luật hoạt động điều tra cơ bản địa chất về khoáng sản, hoạt động khoáng sản.

- Cung cấp trái pháp luật thông tin về khoáng sản thuộc bí mật nhà nước.

- Cố ý hủy hoại mẫu vật địa chất, khoáng sản có giá trị hoặc quý hiếm.
- Các hành vi khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Các hành vi vi phạm về bảo vệ môi trường.

1. Phá hoại, khai thác trái phép nguồn tài nguyên thiên nhiên.
2. Khai thác nguồn tài nguyên sinh vật bằng phương tiện, công cụ, phương pháp hủy diệt không đúng thời vụ và sản lượng theo quy định của pháp luật.
3. Khai thác, kinh doanh, tiêu thụ các loài thực vật, động vật hoang dã thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định.
4. Vận chuyển, chôn lấp chất độc, chất phóng xạ, chất thải và chất nguy hại khác không đúng quy trình kỹ thuật về bảo vệ môi trường.
5. Thải chất thải chưa được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; các chất độc, chất phóng xạ và chất nguy hại khác vào đất, nguồn nước và không khí.
6. Đưa vào nguồn nước hóa chất độc hại, chất thải, vi sinh vật chưa được kiểm định và tác nhân độc hại khác đối với con người và sinh vật.
7. Thải khói, bụi, khí có chất hoặc mùi độc hại vào không khí; phát tán bức xạ, phóng xạ, các chất ion hóa vượt quá quy chuẩn kỹ thuật môi trường.
8. Gây tiếng ồn, độ rung vượt quá quy chuẩn kỹ thuật môi trường.
9. Nhập khẩu, quá cảnh chất thải từ nước ngoài dưới mọi hình thức.
10. Nhập khẩu, quá cảnh động vật, thực vật chưa qua kiểm dịch; vi sinh vật ngoài danh mục cho phép.
11. Sản xuất, kinh doanh sản phẩm gây nguy hại cho con người, sinh vật và hệ sinh thái; sản xuất, sử dụng nguyên liệu, vật liệu xây dựng chứa yếu tố độc hại vượt quá quy chuẩn kỹ thuật môi trường.
12. Phá hoại, xâm chiếm trái phép di sản thiên nhiên, khu bảo tồn thiên nhiên.
13. Xâm hại công trình, thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động bảo vệ môi trường.
14. Hoạt động trái phép, sinh sống ở khu vực được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định là khu vực cấm do mức độ đặc biệt nguy hiểm về môi trường đối với con người.
15. Che giấu hành vi hủy hoại môi trường, cản trở hoạt động bảo vệ môi trường, làm sai lệch thông tin dẫn đến gây hậu quả xấu đối với môi trường.

16. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, vượt quá quyền hạn hoặc thiếu trách nhiệm của người có thẩm quyền để làm trái quy định về quản lý môi trường

Điều 5. Các hành vi vi phạm về trật tự xây dựng:

1. Xây dựng công trình không có Giấy phép xây dựng.
2. Xây dựng công trình sai nội dung Giấy phép xây dựng
3. Xây dựng công trình sai thiết kế, sai quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 đã được cấp có thẩm quyền thẩm định hoặc phê duyệt đối với những trường hợp được miễn cấp Giấy phép xây dựng
4. Xây dựng công trình ảnh hưởng đến chất lượng công trình lân cận; ảnh hưởng đến môi trường, cộng đồng dân cư.

Điều 6. Các hành vi vi phạm lòng đường, lề đường, vỉa hè, hành lang an toàn đường bộ.

1. Sử dụng lòng đường, giải phân cách giữa, lề đường, vỉa hè trái phép để tập kết hàng hóa, vật liệu xây dựng, máy móc, thiết bị; xây, đặt bụi, bệ; đặt biển quảng cáo, làm mái che....

2. Xây dựng công trình, san lấp mặt bằng, đổ vật liệu phế thải trái phép trong phạm vi hành lang an toàn đường bộ.

Chương II

NHIỆM VỤ CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐẤT ĐAI, XÂY DỰNG, TRẬT TỰ ĐÔ THỊ TÀI NGUYÊN NƯỚC VÀ KHOÁNG SẢN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Điều 7. Nhiệm vụ của UBND xã, phường:

- UBND xã, phường; Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm chính, trực tiếp phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường, xây dựng, lấn chiếm lòng đường, lấn chiếm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn.

- Phối hợp Đội Kiểm tra quy tắc đô thị lập Biên bản vi phạm hành chính; Ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; tổ chức cưỡng chế, tháo dỡ các công trình xây dựng vi phạm, buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất như

trước khi vi phạm đối với những trường hợp vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý của UBND xã, phường.

- Thực hiện thêm một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thị xã giao.

Điều 8. Nhiệm vụ của Đội Kiểm tra quy tắc đô thị:

- Ủy ban nhân dân Thị xã giao nhiệm vụ Đội Kiểm tra quy tắc đô thị giúp UBND Thị xã Tổ chức kiểm tra, kịp thời phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính, yêu cầu đối tượng vi phạm đình chỉ ngay các hành vi vi phạm.

- Đề nghị UBND xã phường xử lý dứt điểm, ban hành Quyết định xử phạt hành chính và các hình thức xử lý vi phạm đối với các trường hợp vi phạm theo thẩm quyền xử lý, đồng thời báo cáo UBND thị xã chỉ đạo xử lý kịp thời vi phạm; tham mưu cho UBND Thị xã xem xét xử lý các vi phạm thuộc thẩm quyền xử lý của UBND Thị xã;

- Theo dõi, đôn đốc UBND các xã phường thực hiện xử lý vi phạm theo trình tự, tổ chức thực hiện các quyết định đã ban hành có hiệu lực thi hành; đề xuất biện pháp cưỡng chế và tổ chức thực hiện quyết định cưỡng chế đối với tổ chức và cá nhân trên địa bàn thị xã không tự giác chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

- Thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về quản lý tài nguyên môi trường, xây dựng, trật tự đô thị, phối hợp với Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường thực hiện quyết định cưỡng chế khi có yêu cầu.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thị xã giao.

Điều 9. Nhiệm vụ của Phòng Tài nguyên và Môi trường:

- Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường; theo dõi, kiểm tra UBND xã, phường, Đội Kiểm tra quy tắc đô thị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường;

- Tham mưu UBND thị xã ban hành các văn bản chỉ đạo Đội Kiểm tra quy tắc, UBND xã phường xử lý dứt điểm các vi phạm trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

- Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn UBND xã phường thực hiện xử lý các trường hợp vi phạm;

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Thị xã giao.

Điều 10. Nhiệm vụ của Phòng Quản lý đô thị:

- Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về xây dựng quản lý trật tự đô thị, an toàn giao thông; theo dõi, kiểm tra UBND xã, phường, Đội Kiểm

tra quy tắc đô thị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý xây dựng, trật tự đô thị;

- Tham mưu UBND thị xã ban hành các văn bản chỉ đạo Đội Kiểm tra quy tắc, UBND xã phường xử lý dứt điểm các vi phạm trong lĩnh vực xây dựng, trật tự đô thị, an toàn giao thông;

- Đơn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn UBND xã phường thực hiện xử lý các trường hợp vi phạm;

-Thực hiện các nhiệm vụ khác khác do Ủy ban nhân dân Thị xã giao.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ, ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND các xã, phường.

1. Trách nhiệm tập thể:

UBND xã, phường chịu trách nhiệm **chính** trước UBND Thị xã, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra các trường hợp vi phạm hành chính về tài nguyên môi trường, xây dựng, vi phạm lấn chiếm lòng đường, lấn chiếm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông trên địa bàn xã, phường quản lý.

2. Trách nhiệm cá nhân:

- Chủ tịch UBND xã, phường chịu trách nhiệm chính trước UBND thị xã, nếu để xảy ra các trường hợp vi phạm hành chính về đất đai, xây dựng, môi trường, tài nguyên nước và khoáng sản, vi phạm lấn chiếm lòng đường, lấn chiếm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông trên địa bàn xã, phường quản lý.

- Phó Chủ tịch UBND xã, phường: chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã và Chủ tịch UBND xã, phường nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực và địa bàn được phụ trách quản lý.

- Công chức Địa chính – xây dựng: chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã phường, Phó Chủ tịch UBND xã, phường thị xã, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực phụ trách trên địa bàn xã, phường quản lý.

Điều 12. Trách nhiệm của Đội Kiểm tra quy tắc đô thị Thị xã

1. Trách nhiệm tập thể:

Đội Kiểm tra quy tắc đô thị chịu trách nhiệm trước UBND, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra các trường hợp vi phạm hành chính về tài nguyên môi trường, xây dựng, vi phạm lấn chiếm lòng đường, lấn chiếm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

2. Trách nhiệm cá nhân:

- Đội trưởng Đội Kiểm tra quy tắc đô thị chịu trách nhiệm **trực tiếp** trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra vi phạm hành chính về tài nguyên môi trường, xây dựng, vi phạm lấn chiếm lòng đường, lấn chiếm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông theo quy định pháp luật trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

- Đội phó Đội Kiểm tra quy tắc đô thị chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã và Đội trưởng Đội Kiểm tra quy tắc đô thị nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực và địa bàn được phụ trách quản lý.

- Viên chức và nhân viên: Chịu trách nhiệm trước Đội trưởng Đội Kiểm tra quy tắc đô thị và Phó Đội trưởng phụ trách trực tiếp nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực và địa bàn được phụ trách quản lý.

Điều 13. Trách nhiệm của phòng Tài nguyên và Môi trường.

1. Trách nhiệm tập thể:

Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước UBND Thị xã, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra các trường hợp vi phạm về tài nguyên và môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

2. Trách nhiệm cá nhân:

- Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra vi phạm về tài nguyên và môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

- Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã và Trưởng phòng nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực và địa bàn được phụ trách quản lý.

- Chuyên viên phòng: Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực và địa bàn được phụ trách quản lý.

Điều 14. Trách nhiệm của phòng Quản lý đô thị.

1. Trách nhiệm tập thể:

Phòng Quản lý đô thị chịu trách nhiệm trước UBND Thị xã, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra các trường hợp vi phạm về xây dựng, lấn chiếm lòng đường, lấn chiếm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

2. Trách nhiệm cá nhân:

- Trưởng phòng Quản lý đô thị chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã nếu để xảy ra vi phạm về xây dựng, lấn chiếm lòng đường, lấn chiếm vỉa hè, hành lang an toàn giao thông theo quy định pháp luật trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

- Phó Trưởng phòng QLĐT chịu trách nhiệm trước UBND thị xã, Chủ tịch UBND thị xã và Trưởng phòng nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực và địa bàn được phụ trách quản lý.

- **Chuyên viên phòng:** Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng nếu để xảy ra vi phạm tại lĩnh vực và địa bàn được phụ trách quản lý.

Chương III

XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TRẬT TỰ ĐÔ THỊ, ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN, BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.

Điều 15. Các hình thức xử lý trách nhiệm.

Căn cứ mức độ không hoàn thành trách nhiệm quản lý nhà nước về trật tự đô thị; đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn, phòng Tài nguyên và môi trường, quản lý đô thị, Đội kiểm tra quy tắc thị xã, UBND xã, phường sẽ bị xử lý trách nhiệm bằng một trong các hình thức theo quy định của pháp luật sau:

1. Phê bình.
2. Kỷ luật khiển trách.
3. Kỷ luật cảnh cáo.

Điều 16. Xử lý trách nhiệm đối với phòng Tài nguyên và Môi trường.

Phòng Tài nguyên và Môi trường bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc xử lý kỷ luật trong công tác quản lý về đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ và môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn trong các trường hợp sau:

1. Phê bình

Hình thức phê bình khi để xảy ra vi phạm đã được Đội kiểm tra quy tắc đô thị phát hiện, lập biên bản và báo cáo một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong 1 tháng có 03 đến 05 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền xử lý của UBND thị xã mà không tham mưu xử lý hoặc tham mưu xử lý quá chậm so với thời gian quy định hoặc trên địa bàn xảy ra tình trạng vi phạm để các cơ quan báo chí, truyền hình và dư luận nhân dân phản ánh lên cơ quan có thẩm quyền.

b. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 13 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật phê bình.

2. Kỷ luật khiển trách.

Hình thức kỷ luật khiển trách khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần phê bình trong công tác quản lý về đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

b. Trong 1 năm để xảy ra từ 06 đến 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thị xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 13 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật khiển trách.

3. Kỷ luật cảnh cáo.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần khiển trách trong công tác quản lý về đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

b. Trong 1 năm để xảy ra nhiều hơn 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thị xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 13 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật cảnh cáo.

Điều 17. Xử lý trách nhiệm đối với phòng Quản lý đô thị.

Phòng Quản lý đô thị bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc xử lý kỷ luật trong công tác quản lý về xây dựng, trật tự đô thị, an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Bim Sơn trong các trường hợp sau:

1. Phê bình

Hình thức phê bình khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong 1 tháng có 03 đến 05 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về trật tự đô thị thuộc thẩm quyền xử lý của UBND thị xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời gian quy định hoặc trên địa bàn xảy ra tình trạng vi phạm để các cơ quan báo chí, truyền hình và dư luận nhân dân phản ánh lên cơ quan có thẩm quyền.

b. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 14 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật phê bình.

2. Kỷ luật khiển trách.

Hình thức kỷ luật khiển trách khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần phê bình trong công tác quản lý về trật tự đô thị trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

b. Trong 1 năm để xảy ra từ 06 đến 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về trật tự đô thị trên địa bàn thị xã Bim Sơn thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thị xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 14 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật khiển trách.

3. Kỷ luật cảnh cáo.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần khiển trách trong công tác quản lý về trật tự đô thị trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

b. Trong 1 năm để xảy ra nhiều hơn 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về trật tự đô thị trên địa bàn thị xã Bim Sơn thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thị xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 14 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật cảnh cáo.

Điều 18. Xử lý trách nhiệm đối với Đội Kiểm tra quy tắc đô thị Thị xã

Đội kiểm tra quy tắc đô thị thị xã bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc xử lý kỷ luật trong công tác quản lý về trật tự đô thị; đất đai, tài

nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn trong các trường hợp sau:

1. Phê bình

Hình thức phê bình khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong 1 tháng để xảy ra 03 đến 05 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về xây dựng, trật tự đô thị; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn. Không phát hiện, chậm phát hiện hoặc phát hiện mà không tham mưu xử lý hoặc xử lý quá thời gian quy định để các cơ quan báo chí, truyền hình và dư luận nhân dân phản ánh lên cơ quan có thẩm quyền.

b. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 12 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật phê bình.

2. Kỷ luật khiển trách.

Hình thức kỷ luật khiển trách khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần phê bình trong công tác quản lý về trật tự đô thị; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường, xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

b. Trong 1 năm để xảy ra từ 06 đến 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thị xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 12 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật khiển trách.

3. Kỷ luật cảnh cáo.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần khiển trách trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn.

b. Trong 1 năm để xảy ra nhiều hơn 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND thị xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 12 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật cảnh cáo.

Điều 19. Trách nhiệm xử lý trách nhiệm đối với UBND các xã, phường.

Chủ tịch UBND xã, phường bị cấp có thẩm quyền phê bình bằng văn bản hoặc xử lý kỷ luật trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn thị xã Bim Sơn trong các trường hợp sau:

2. Phê bình

Hình thức phê bình khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong 1 tháng có 03 đến 05 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn xã, phường mình thuộc thẩm quyền xử lý của UBND cấp xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời gian quy định hoặc trên địa bàn xảy ra tình trạng vi phạm để các cơ quan báo chí, truyền hình và dư luận nhân dân phản ánh lên cơ quan có thẩm quyền.

b. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 11 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật phê bình.

2. Kỷ luật khiển trách.

Hình thức kỷ luật khiển trách khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần phê bình trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn xã, phường quản lý.

b. Trong 1 năm để xảy ra từ 06 đến 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn xã, phường quản lý thuộc thẩm quyền xử lý của UBND cấp xã mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 11 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật khiển trách.

3. Kỷ luật cảnh cáo.

Hình thức kỷ luật cảnh cáo khi có vi phạm một trong các trường hợp sau đây:

a. Trong một năm bị 02 lần khiển trách trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn xã, phường quản lý.

b. Trong 1 năm để xảy ra nhiều hơn 10 trường hợp vi phạm trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn xã, phường quản lý thuộc thẩm quyền xử lý của Chủ tịch UBND xã, phường mà không xử lý hoặc xử lý quá thời hạn quy định.

c. Không thực hiện một trong các trách nhiệm được quy định tại Điều 12 quy định này đến mức phải thi hành kỷ luật cảnh cáo.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ thông tin, báo cáo và lưu trữ hồ sơ, tài liệu

1. Chế độ thông tin, báo cáo

a. UBND xã, phường có trách nhiệm báo cáo định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) cho UBND Thị xã về tình hình quản lý trật tự đô thị; đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường trên địa bàn trước ngày 15 hàng tháng.

c) Phòng Tài nguyên Môi trường, Quản lý đô thị và Đội kiểm tra quy tắc đô thị có trách nhiệm báo cáo tháng, quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất cho Ủy ban nhân dân Thị xã về tình hình quản lý theo lĩnh vực được phân công phụ trách, gửi báo cáo trước ngày 15 của tháng cuối quý (đối với báo cáo quý), trước ngày 12/6 (đối với báo cáo 6 tháng), trước ngày 12/11 (đối với báo cáo năm).

2. Lưu trữ hồ sơ, tài liệu

Phòng Tài nguyên Môi trường, Quản lý đô thị và Đội kiểm tra quy tắc đô thị, Chủ tịch UBND xã, phường thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc kiểm tra, xử lý và quản lý trên địa bàn theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân có thành tích tốt trong công tác quản lý về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường địa bàn trực tiếp xem xét biểu dương, khen thưởng theo quy định.

Điều 22. Kỷ luật

1. Người có thẩm quyền xử lý vi phạm về về xây dựng trật tự đô thị, an toàn giao thông; đất đai, tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường mà dung túng, bao che không xử lý hoặc xử lý không kịp thời, không đúng hành vi vi phạm, không đúng trình tự thủ tục và thẩm quyền thì tùy theo tính chất, mức độ sai phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng phòng: Tài nguyên và môi trường, Quản lý đô thị; Đội trưởng đội kiểm tra quy tắc đô thị Thị xã, Chủ tịch UBND xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ xung cho phù hợp phản ánh về UBND thị xã(Qua phòng Tài nguyên- Môi trường) để tổng hợp trình UBND thị xã xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Hùng